



Tóm tắt số 4: Tổng quan kết quả Chỉ số PAPI cấp tỉnh năm 2020 và qua các năm

Báo cáo PAPI 2020 trình bày kết quả phân tích số liệu thống kê người dân đánh giá hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh thông qua tám chỉ số lĩnh vực nội dung và điểm tổng hợp Chỉ số PAPI năm 2020.

Chỉ số nội dung 1: Tham gia của người dân ở cấp cơ sở

Tham gia tích cực và chủ động vào đời sống chính trị, kinh tế, xã hội của đất nước là quyền hiến định của mọi người dân Việt Nam, đặc biệt là những người từ 18 tuổi trở lên. Việc tham gia đó có ý nghĩa quan trọng để người dân phát huy quyền làm chủ, góp phần cải thiện hiệu quả thực thi chính sách, pháp luật ở địa phương. Tám tỉnh, thành phố đạt tiến bộ đáng kể trên 5% điểm trong năm 2020, trong đó Thái Nguyên có chuyển biến nhiều nhất so với kết quả của tỉnh năm 2019. Hơn một nửa số tỉnh, thành phố đạt kết quả thấp hơn so với năm 2019.

‘Chất lượng bầu cử người đại diện cấp thôn, tổ dân phố’ đóng góp phần lớn cho điểm tổng Chỉ số nội dung 1 của các tỉnh, thành phố. Hòa Bình là tỉnh đạt điểm cao nhất ở nội dung thành phần này, trong khi đó Sóc Trăng đạt điểm thấp nhất.

Ở chỉ tiêu ‘Tham gia của người dân vào việc ra quyết định xây mới hoặc tu sửa công trình công cộng ở địa phương’, Quảng Ninh, An Giang và Cà Mau có nhiều tiến bộ trong năm 2020 so với năm 2016. Yên Bái và Thái Nguyên được đánh giá khá ổn định qua 5 năm.

Chỉ số nội dung 2: Công khai, minh bạch trong việc ra quyết định ở cấp địa phương

Chỉ số nội dung số 2 PAPI đo lường hiệu quả của chính quyền các cấp trong việc công khai hóa, minh bạch hóa thông tin nhằm đáp ứng “quyền được biết” của người dân về những chính sách có ảnh hưởng trực tiếp đời sống và sinh kế của họ qua bốn chỉ số thành phần, gồm: Tiếp cận thông tin; Công khai, minh bạch danh sách hộ nghèo; Công khai, minh bạch ngân sách cấp xã; và Công khai, minh bạch quy hoạch/kế hoạch sử dụng đất và khung giá bồi thường thu hồi đất.

12 tỉnh cải thiện đáng kể so với năm 2019 trong nỗ lực công khai, minh bạch ở bốn nội dung thành phần. Bình Định và Thái Nguyên có mức cải thiện nhiều nhất qua hai năm. Bình Định và Thái Nguyên có những chuyển biến tích cực nhất. Tuy nhiên, điểm của 11 tỉnh, thành phố giảm sút đáng kể, đặc biệt là điểm của Sóc Trăng và Bình Dương chỉ số nội dung này.

Điểm nội dung thành phần ‘Công khai, minh bạch danh sách hộ nghèo’ đóng góp nhiều nhất vào điểm chỉ số nội dung 2. Thái Nguyên, Bà Rịa-Vũng Tàu và Quảng Ninh đều đạt trên 2 điểm trong khi Lâm Đồng và Khánh Hòa chỉ đạt dưới 1,4 điểm trên thang đo từ 0,25-2,5 điểm. Điểm nội dung thành phần ‘Tiếp cận thông tin’ của các tỉnh, thành phố đều thấp. Thái Nguyên đạt điểm cao nhất song cũng chỉ ở mức 1,04 điểm trong khi An Giang đạt điểm thấp nhất ở mức 0,69 trên thang đo từ 0,25-2,5 điểm.

Chỉ số nội dung 3: Trách nhiệm giải trình với người dân

Chỉ số nội dung này phản ánh hiệu quả và tính chủ động trong tiếp xúc công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, cung cấp dịch vụ tư pháp của các cấp chính quyền. Chỉ số gồm ba nội dung thành phần: (i) ‘Mức độ và hiệu quả tương tác với chính quyền địa phương’; (ii) ‘Giải đáp khiếu nại, tố cáo, khúc mắc của người dân’ và (iii) ‘Tiếp cận dịch vụ tư pháp’.

12 tỉnh, thành phố đạt tiến bộ đáng kể so với kết quả năm 2019. Vĩnh Long và Tiền Giang có tỉ lệ tăng điểm lớn nhất so với 61 tỉnh, thành phố khác. 12 tỉnh/thành phố có mức giảm sút điểm đáng kể (giảm hơn 5 phần trăm điểm) so với năm 2019. Điểm của Quảng Ngãi giảm nhiều nhất.

Nội dung thành phần ‘Mức độ và hiệu quả tương tác với chính quyền địa phương’ đóng góp nhiều nhất vào điểm chung của Chỉ số nội dung 3. Tiền Giang, Bến Tre, Cà Mau, Đồng Tháp và Bình Dương là 5 tỉnh dẫn đầu ở nội dung thành phần này. Nội dung thành phần ‘Giải đáp khiếu nại, tố cáo, khúc mắc của người dân’ đóng góp ít nhất cho Chỉ số nội dung 3. Sóc Trăng, Hải Phòng, Khánh Hòa, Đà Nẵng và Bình Dương là 5 tỉnh, thành phố đạt điểm thấp nhất ở nội dung thành phần này.

Chỉ số nội dung 4: Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công

Chỉ số nội dung này đo lường cảm nhận và trải nghiệm của người dân về hiệu quả phòng, chống tham nhũng của các cấp chính quyền qua bốn nội dung thành phần. Chỉ số cũng phản ánh mức độ chịu đựng tham nhũng của người dân cũng như sự quyết tâm giảm thiểu tham nhũng của chính quyền và người dân. Bốn nội dung thành phần cấu thành Chỉ số nội dung 4 gồm ‘Kiểm soát tham nhũng trong chính quyền địa phương’, ‘Kiểm soát tham nhũng trong cung ứng dịch vụ công’, ‘Công bằng trong tuyển dụng nhân lực vào khu vực công’ và ‘Quyết tâm chống tham nhũng’.

18 tỉnh, thành phố có tiến bộ rõ rệt so với kết quả năm 2019. Như nhiều năm trước, Bến Tre tiếp tục đứng trong nhóm 16 tỉnh/thành phố đạt điểm cao nhất ở Chỉ số nội dung này. Chỉ có 6 tỉnh có mức sụt giảm điểm đáng kể so với kết quả năm 2019. Điểm của Ninh Thuận và Ninh Bình sụt giảm nhiều nhất

Chín (9) trong 10 địa phương dẫn đầu ở chỉ tiêu đánh giá hiệu quả kiểm soát sáu loại hành vi tham nhũng ở cán bộ, công chức (xem Hình 3.4a) là các tỉnh miền Trung và phía Nam. Quảng Ninh, Đồng Tháp, Bến Tre, Quảng Trị và Quảng Nam là 5 tỉnh dẫn đầu trong ở chỉ tiêu đo lường mức độ hiệu quả kiểm soát một số hành vi tham nhũng của cán bộ, công chức.

So với kết quả năm 2016,¹ kết quả 2020 cho thấy mối quan hệ thân quen (hiện trạng ‘vị thân’) trong tuyển dụng nhân lực vào khu vực nhà nước có xu hướng giảm trên phạm vi toàn quốc. Tuy nhiên, mối quan hệ thân quen với người có chức, có quyền trong bộ máy chính quyền vẫn được xem là quan trọng hoặc rất quan trọng khi muốn xin vào làm 1 trong 5 vị trí công chức, viên chức cấp xã, phường, kể cả ở những tỉnh dẫn đầu ở chỉ tiêu đánh giá này

Chỉ số nội dung 5: Thủ tục hành chính công

Chỉ số nội dung này đo lường chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công ở những lĩnh vực cần thiết nhất cho đời sống của người dân, bao gồm: (i) dịch vụ chứng thực, xác nhận của chính quyền cơ sở; (ii) dịch vụ cấp giấy phép xây dựng; (iii) dịch vụ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (giấy CNQSD đất); và, (iv) dịch vụ hành chính công cấp xã/phường. Qua các chỉ tiêu đánh giá, các cấp chính quyền có thể đánh giá mức độ chuyên nghiệp và khả năng đáp ứng yêu cầu của người dân đối với dịch vụ hành chính công.

Bốn tỉnh gồm Bắc Ninh, Đồng Tháp, Bình Thuận và Thái Nguyên đạt một số tiến bộ ở Chỉ số nội dung 5 so với 2019.

Phần lớn các tỉnh, thành phố (trừ Hải Phòng, Thái Bình, Hòa Bình và Bắc Ninh) đạt được một số tiến bộ trong cung ứng dịch vụ liên quan đến giấy CNQSD đất cho người dân trong năm 2020 so với kết quả năm 2016². So với năm 2016, chỉ tiêu có nhiều cải thiện trong năm 2020 là công khai phí và lệ phí làm thủ tục. Năng lực thực hiện thủ tục hành chính cho người dân ở cấp xã/phường vẫn là điểm yếu của khoảng 20 tỉnh, thành phố. Khánh Hòa, Lai Châu, Điện Biên, Bình Định, Gia Lai và Cần Thơ là những tỉnh đạt số điểm thấp nhất ở chỉ tiêu này.

Chỉ số nội dung 6: Cung ứng dịch vụ công

Chỉ số nội dung ‘Cung ứng dịch vụ công’ đo lường mức độ hiệu quả cung ứng bốn dịch vụ công căn bản cho người dân, gồm (i) Y tế công lập, (ii) Giáo dục tiểu học công lập, (iii) Cơ sở hạ tầng căn bản, và (iv) An ninh, trật tự tại địa bàn khu dân cư. Thông qua khảo sát PAPI, người dân chia sẻ trải nghiệm của mình về mức độ thuận tiện khi sử dụng dịch vụ công, chất lượng và mức độ sẵn có của các dịch vụ công căn bản từ cấp xã/phường, quận/huyện đến tỉnh/thành phố.

¹ Xem CECODES, VFF-CRT, RTA & UNDP (2017), trang 69

² Xem CECODES, VFF-CRT, RTA & UNDP (2017), trang 78.

Chỉ có bốn tỉnh (Bình Định, Khánh Hòa, Kon Tum và Gia Lai) đạt bước tiến đáng kể trong hiệu quả cung ứng dịch vụ công so với kết quả năm 2019. Trong đó, 21 tỉnh, thành phố giảm sút đáng kể so với kết quả năm 2019, đặc biệt là Cà Mau, Ninh Thuận, Đồng Nai và Bến Tre.

Phần lớn các tỉnh, thành phố được đánh giá khá hơn ở nội dung thành phần ‘y tế công lập’. Tuy nhiên, hiện trạng thiếu giường bệnh vẫn phổ biến ở tất cả 63 tỉnh, thành phố.

Ở chỉ tiêu ‘Chất lượng trường tiểu học công lập’, có hơn 30 tỉnh, thành phố đạt điểm cao hơn ở tiêu chí ‘lớp học là nhà kiên cố’, ‘nhà vệ sinh sạch sẽ’, ‘có nước sạch để uống ở trường’ và ‘không phải học ca ba’. Lạng Sơn, Hà Tĩnh, Bắc Kạn, Phú Thọ và Điện Biên đạt điểm cao nhất ở chỉ tiêu này. Hiện trạng giáo viên ưu ái học sinh tham gia các lớp học thêm và sĩ số lớp học trên 35 học sinh vẫn là hai vấn đề phổ biến trên toàn quốc.

Chỉ số nội dung số 7: Quản trị môi trường

Chỉ số nội dung ‘Quản trị môi trường’ bắt đầu được đưa vào Chỉ số PAPI từ năm 2018 và tiếp tục được cập nhật, bổ sung nhằm nắm bắt đánh giá của người dân về những vấn đề môi trường tác động trực tiếp tới sức khỏe con người. Các chỉ tiêu đánh giá hiện nay bao gồm tỉ lệ người trả lời cho biết về chất lượng không khí và chất lượng nguồn nước sinh hoạt nơi cư trú.

11 tỉnh/thành phố cải thiện đáng kể ở Chỉ số nội dung ‘Quản trị môi trường’ so với năm 2019. Thái Nguyên, Quảng Ngãi, Hòa Bình và Hà Nam tăng ít nhất 10% điểm so với năm 2019. Đồng Tháp là tỉnh duy nhất trên toàn quốc đạt mức điểm 5,2 trên thang đo từ 1 đến 10 điểm ở chỉ số nội dung này. Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Hải Phòng và Đà Nẵng rơi vào nhóm 16 tỉnh đạt điểm thấp nhất. Các tỉnh phát triển công nghiệp, gồm Bình Dương, Bắc Ninh, Hưng Yên, Thái Nguyên, Vĩnh Phúc và Lâm Đồng cũng nằm trong nhóm đạt điểm thấp nhất

Ở nội dung thành phần ‘Chất lượng không khí’, Quảng Ninh, Hà Giang, Điện Biên, Bắc Kạn và Thanh Hóa đạt điểm cao nhất. Hưng Yên, Hà Nam, TP. Hồ Chí Minh, Lâm Đồng, Hà Nội và Phú Thọ đạt điểm thấp nhất ở nội dung thành phần ‘Chất lượng không khí’.

Chỉ số nội dung số 8: Quản trị điện tử

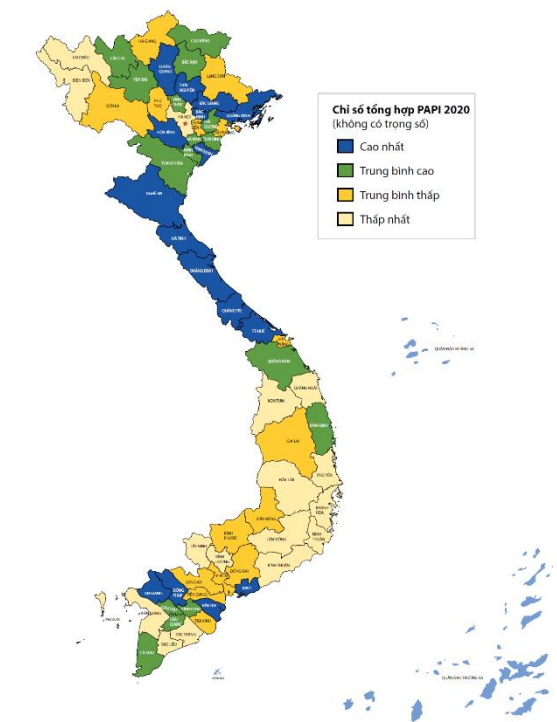
Quản trị điện tử là chỉ số nội dung mới từ năm 2018 và tiếp tục được bổ sung, sửa đổi trong năm 2020. Chỉ số này đo lường các khía cạnh mang tính tương tác của chính quyền điện tử: mức độ sẵn có, khả năng sử dụng và khả năng đáp ứng của dịch vụ công trực tuyến.

Tất cả các tỉnh, thành phố đều đạt điểm thấp ở chỉ số nội dung Quản trị điện tử. Các tỉnh đạt điểm thấp nhất đa dạng về điều kiện địa lý, từ các tỉnh đồng bằng (như Tiền Giang), miền biển (như Khánh Hòa) đến miền núi (như Điện Biên và Sơn La).

Điểm nội dung thành phần ‘Tiếp cận và sử dụng Internet tại địa phương’ của hầu hết các tỉnh, thành phố năm 2020 tăng lên so với năm 2019. Bắc Ninh, Hà Tĩnh, Quảng Ngãi, Kon Tum và Vĩnh Long có mức gia tăng điểm nhiều nhất ở nội dung thành phần ‘Sử dụng cổng thông tin điện tử của chính quyền địa phương’ song vẫn ở mức rất khiêm tốn.

Chỉ số tổng hợp PAPI 2020 cấp tỉnh

Báo cáo PAPI 2020 cũng cung cấp bức tranh tổng quát về thông qua Chỉ số PAPI 2020 tổng hợp của 63 tỉnh/thành phố bằng cách tính tổng điểm của 8 chỉ số nội dung đã trình bày ở trên. Qua điểm PAPI tổng hợp, các tỉnh/thành phố có thể so sánh với những địa phương có cùng điều kiện phát triển kinh tế-xã hội và vùng địa lý. Để nắm bắt được đâu là những vấn đề người dân hài lòng hoặc chưa hài lòng, lãnh đạo chính quyền các cấp và người đứng đầu các cơ quan, ban ngành địa phương cần tham khảo kết quả ở hơn 120 chỉ tiêu cụ thể.



Hình 1: Chỉ số tổng hợp PAPI 2020

Không có tỉnh, thành phố nào có tên trong nhóm đạt điểm cao nhất ở toàn bộ tám chỉ số nội dung PAPI năm 2020. Như biểu thị ở Hình 1, phần lớn các tỉnh, thành phố trong nhóm đạt điểm cao nhất phần lớn tập trung ở khu vực phía Bắc và miền Trung. Trong khi đó các tỉnh đạt điểm thấp hơn tập trung chủ yếu ở vùng Tây Bắc, Tây Nguyên và Nam Trung Bộ.

Qua hai năm 2019 và 2020, kết quả phân tích PAPI cho thấy, chỉ có một tỉnh (Thái Nguyên) cải thiện điểm số ở sáu chỉ số nội dung; hai tỉnh (Bắc Ninh và Bình Định) cải thiện ở năm chỉ số nội dung, và ba tỉnh, thành phố (Hà Nội, Hải Phòng và Đồng Tháp) cải thiện ở bốn chỉ số nội dung. Điểm của Cần Thơ giảm ở năm chỉ số nội dung; trong khi điểm của sáu tỉnh (Sơn La, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Lâm Đồng, Bình Dương, và Bến Tre) giảm ở bốn chỉ số nội dung so với năm 2019.

Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh ở Việt Nam (với tên viết tắt tiếng Anh là PAPI) là công cụ người dân tham gia giám sát hiệu quả của chính quyền trong việc thực thi chính sách đến cấp cơ sở. Sau khảo sát thí điểm vào năm 2009 và thực hiện trên quy mô lớn hơn vào năm 2010, khảo sát PAPI đã tiến hành trên phạm vi toàn quốc từ năm 2011. Năm 2020, 14.732 người dân và cũng là cử tri đã tham gia khảo sát PAPI. Trong suốt 12 năm qua, có tới 146.233 lượt người dân được chọn ngẫu nhiên trên phạm vi toàn quốc đã tham gia đánh giá hiệu quả quản trị và hành chính công từ trải nghiệm tương tác trực tiếp với chính quyền các cấp thông qua nghiên cứu PAPI.

PAPI đo lường 8 chỉ số nội dung: tham gia của người dân ở cấp cơ sở; công khai, minh bạch trong việc ra quyết định; trách nhiệm giải trình với người dân; kiểm soát tham nhũng trong khu vực công; thủ tục hành chính công, và cung ứng dịch vụ công; quản trị môi trường và quản trị điện tử.

PAPI là sản phẩm của hoạt động hợp tác nghiên cứu giữa Trung tâm Nghiên cứu Phát triển và Hỗ trợ Cộng đồng (CECODES), Trung tâm Bồi dưỡng cán bộ và Nghiên cứu khoa học Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tại Trung ương và địa phương (VFF-CRT), Công ty Phân tích Thời gian thực (RTA) và Chương trình Phát triển Liên Hợp quốc (UNDP) tại Việt Nam.

Trong suốt 12 năm hình thành và phát triển, PAPI đã nhận được sự tài trợ của Cơ quan Hợp tác và Phát triển Tây Ban Nha từ năm 2009 đến năm 2010; Cơ quan Hợp tác và Phát triển Thụy Sĩ (SDC) từ năm 2011 đến năm 2017; Bộ Ngoại giao và Thương mại Úc (DFAT) từ năm 2018 đến năm 2025; Đại sứ quán Ai-len tài trợ từ 2018 đến 2021. Liên Hợp quốc và Chương trình Phát triển Liên Hợp quốc (UNDP) tại Việt Nam đóng góp về tài chính và chuyên gia trong suốt tiến trình phát triển của PAPI từ 2009 đến nay.

Báo cáo PAPI 2020 và các kết quả phân tích sâu được cập nhật tại: www.papi.org.vn

Vui lòng sử dụng điện thoại smartphone quét mã QR để tải báo cáo PAPI 2020

Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng liên hệ:

Nguyễn Việt Lan
Cán bộ truyền thông của UNDP
Tel: (+84 4) 38 500 158
Mob: (+84) 91 4436 769
Email: nguyen.viet.lan@undp.org

